

Phụ lục
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ƯU TIÊN VÀ PHÂN KỲ THỰC HIỆN QUY HOẠCH
(Kèm theo Kế hoạch tại Quyết định số 1598/QĐ-TTg ngày 19 tháng 12 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ)

TT	Tên Dự án	Đơn vị chủ trì	Phân kỳ đầu tư		Nguồn vốn ngân sách địa phương		Nguồn vốn hợp pháp khác
			2021 - 2025	2026 - 2030	Chi thường xuyên	Chi đầu tư	
1	Nhóm dự án điều chỉnh ranh giới, diện tích khu bảo tồn biển, bao gồm:						
1.1	Dự án điều chỉnh ranh giới, diện tích khu bảo tồn biển Bạch Long Vỹ	Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng	X	X	X		X
1.2	Dự án điều chỉnh ranh giới, diện tích khu bảo tồn biển Côn Cỏ	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị	X	X	X		X
1.3	Dự án điều chỉnh ranh giới, diện tích khu bảo tồn biển Cù Lao Chàm	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam	X	X	X		X
1.4	Dự án điều chỉnh ranh giới, diện tích khu bảo tồn biển Lý Sơn	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi	X	X	X		X
1.5	Dự án điều chỉnh ranh giới, diện tích khu bảo tồn biển Hòn Cau	Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận	X		X		X
1.6	Dự án điều chỉnh ranh giới, diện tích khu bảo tồn biển Phú Quốc	Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang	X	X	X		X

TT	Tên Dự án	Đơn vị chủ trì	Phân kỳ đầu tư		Nguồn vốn ngân sách địa phương		Nguồn vốn hợp pháp khác
			2021 - 2025	2026 - 2030	Chi thường xuyên	Chi đầu tư	
2	Nhóm dự án thành lập mới khu bảo tồn biển, bao gồm:						
2.1	Dự án thành lập mới khu bảo tồn biển Cô Tô - Đảo Trần	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh	X		X		X
2.2	Dự án thành lập mới khu bảo tồn biển Bái Tử Long			X	X		X
2.3	Dự án thành lập mới khu bảo tồn biển Vịnh Hạ Long			X			X
2.4	Dự án thành lập mới khu bảo tồn biển Cát Bà - Long Châu	Ủy ban nhân dân TP Hải Phòng	X		X		X
2.5	Dự án thành lập mới khu bảo tồn biển gò đồi ngầm Quảng Bình	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình		X	X		X
2.6	Dự án thành lập mới khu bảo tồn biển Vịnh Nha Trang	Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa		X	X		X
2.7	Dự án thành lập mới khu bảo tồn biển Nam Yết			X	X		
2.8	Dự án thành lập mới khu bảo tồn biển Song Tử			X	X		
2.9	Dự án thành lập mới khu bảo tồn biển Thuyền Chài			X	X		

TT	Tên Dự án	Đơn vị chủ trì	Phân kỳ đầu tư		Nguồn vốn ngân sách địa phương		Nguồn vốn hợp pháp khác
			2021 - 2025	2026 - 2030	Chi thường xuyên	Chi đầu tư	
2.10	Dự án thành lập mới khu bảo tồn biển Núi Chúa	Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận		X	X		X
2.11	Dự án thành lập mới khu bảo tồn biển Côn Đảo	Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu		X	X		X
2.12	Dự án thành lập mới khu bảo tồn biển Hòn Ngư - Đảo Mắt	Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An		X	X		X
2.13	Dự án thành lập mới khu bảo tồn biển Bắc Hải Vân - Sơn Chà	Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế		X	X		X
2.14	Dự án thành lập mới khu bảo tồn biển Sơn Trà	Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng		X	X		X
2.15	Dự án thành lập mới khu bảo tồn biển Vịnh Quy Nhơn	Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định		X	X		X
2.16	Dự án thành lập mới khu bảo tồn biển Vũng Rô	Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên		X	X		X
2.17	Dự án thành lập mới khu bảo tồn biển Phú Quý	Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận		X	X		X
2.18	Dự án thành lập mới khu bảo tồn biển Cà Mau	Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau	X		X		X

TT	Tên Dự án	Đơn vị chủ trì	Phân kỳ đầu tư		Nguồn vốn ngân sách địa phương		Nguồn vốn hợp pháp khác
			2021 - 2025	2026 - 2030	Chi thường xuyên	Chi đầu tư	
2.19	Dự án thành lập mới khu bảo tồn biển Thổ Chu	Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang		X	X		X
2.20	Dự án thành lập mới khu bảo tồn biển Nam Du - Hòn Sơn			X	X		X
2.21	Dự án thành lập mới khu bảo tồn biển Hải Tặc			X	X		X
3	Nhóm dự án đầu tư cơ sở hạ tầng cho các khu bảo tồn biển, bao gồm:						
3.1	Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng khu bảo tồn biển Cô Tô - Đảo Trần	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh		X		X	X
3.2	Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng khu bảo tồn biển Bái Tử Long			X		X	X
3.3	Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng khu bảo tồn biển Vịnh Hạ Long			X		X	X
3.4	Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng khu bảo tồn biển Bạch Long Vĩ	Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng		X		X	X
3.5	Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng khu bảo tồn biển Cát Bà - Long Châu			X		X	X
3.6	Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng khu bảo tồn biển gò, đồi ngầm Quảng Bình	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình		X		X	X

TT	Tên Dự án	Đơn vị chủ trì	Phân kỳ đầu tư		Nguồn vốn ngân sách địa phương		Nguồn vốn hợp pháp khác
			2021 - 2025	2026 - 2030	Chi thường xuyên	Chi đầu tư	
3.7	Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng khu bảo tồn biển Vịnh Nha Trang	Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa		X		X	X
3.8	Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng khu bảo tồn biển Song Tử			X		X	
3.9	Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng khu bảo tồn biển Nam Yết			X		X	
3.10	Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng khu bảo tồn biển Thuyền Chài			X		X	
3.11	Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng khu bảo tồn biển Núi Chúa	Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận		X		X	X
3.12	Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng khu bảo tồn biển Côn Đảo	Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu		X		X	X
3.13	Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng khu bảo tồn biển Hòn Ngư - Đảo Mắt	Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An		X		X	X
3.14	Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng khu bảo tồn biển Côn Cỏ	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị		X		X	X
3.15	Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng khu bảo tồn biển Bắc Hải Vân - Sơn Chà	Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế		X		X	X
3.16	Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng khu bảo tồn biển Sơn Trà	Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng		X		X	X

TT	Tên Dự án	Đơn vị chủ trì	Phân kỳ đầu tư		Nguồn vốn ngân sách địa phương		Nguồn vốn hợp pháp khác
			2021 - 2025	2026 - 2030	Chi thường xuyên	Chi đầu tư	
3.17	Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng khu bảo tồn biển Cù Lao Chàm	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam		X		X	X
3.18	Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng khu bảo tồn biển Lý Sơn	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi		X		X	X
3.19	Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng khu bảo tồn biển Vĩnh Quy Nhơn	Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định		X		X	X
3.20	Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng khu bảo tồn biển Vũng Rô	Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên		X		X	X
3.21	Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng khu bảo tồn biển Hòn Cau	Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận		X		X	X
3.22	Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng khu bảo tồn biển Phú Quý			X		X	X
3.23	Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng khu bảo tồn biển Cà Mau	Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau		X		X	X
3.24	Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng khu bảo tồn biển Phú Quốc	Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang		X		X	X
3.25	Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng khu bảo tồn biển Thổ Chu			X		X	X
3.26	Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng khu bảo tồn biển Nam Du - Hòn Sơn			X		X	X
3.27	Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng khu bảo tồn biển Hải Tặc			X		X	X

TT	Tên Dự án	Đơn vị chủ trì	Phân kỳ đầu tư		Nguồn vốn ngân sách địa phương		Nguồn vốn hợp pháp khác
			2021 - 2025	2026 - 2030	Chi thường xuyên	Chi đầu tư	
4	Nhóm dự án hình thành khu vực cư trú nhân tạo cho các loài thủy sản ở biển Việt Nam, bao gồm:						
4.1	Dự án hình thành khu vực cư trú nhân tạo cho các loài thủy sản vùng biển phía Tây Nam đảo Ngọc Vũng	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh		X		X	X
4.2	Dự án hình thành khu vực cư trú nhân tạo cho các loài thủy sản vùng biển phía Nam Quần đảo Cát Bà	Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng		X		X	X
4.3	Dự án hình thành khu vực cư trú nhân tạo cho các loài thủy sản vùng biển phía Tây Nam Quần đảo Long Châu			X		X	X
4.4	Dự án hình thành khu vực cư trú nhân tạo cho các loài thủy sản ven bờ Tiền Hải	Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình		X		X	X
4.5	Dự án hình thành khu vực cư trú nhân tạo cho các loài thủy sản ven bờ Quảng Xương	Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa		X		X	X
4.6	Dự án hình thành khu vực cư trú nhân tạo cho các loài thủy sản ven bờ Đông Bắc Mũi Gà	Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An		X		X	X

TT	Tên Dự án	Đơn vị chủ trì	Phân kỳ đầu tư		Nguồn vốn ngân sách địa phương		Nguồn vốn hợp pháp khác
			2021 - 2025	2026 - 2030	Chi thường xuyên	Chi đầu tư	
4.7	Dự án hình thành khu vực cư trú nhân tạo cho các loài thủy sản ven bờ Kỳ Anh	Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh	X				X
4.8	Dự án hình thành khu vực cư trú nhân tạo cho các loài thủy sản ven bờ Nghi Xuân			X		X	X
4.9	Dự án hình thành khu vực cư trú nhân tạo cho các loài thủy sản ven bờ Lệ Thủy	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình	X				X
4.10	Dự án hình thành khu vực cư trú nhân tạo cho các loài thủy sản ven bờ Quảng Trạch			X			X
4.11	Dự án hình thành khu vực cư trú nhân tạo cho các loài thủy sản ven bờ Cửa Việt	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị	X				X
4.12	Dự án hình thành khu vực cư trú nhân tạo cho các loài thủy sản ven bờ Phú Lộc	Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế	X				X
4.13	Dự án hình thành khu vực cư trú nhân tạo cho các loài thủy sản ven bờ Phú Vang			X			
4.14	Dự án hình thành khu vực cư trú nhân tạo cho các loài thủy sản ven bờ vịnh Lăng Cô			X		X	X
4.15	Dự án hình thành khu vực cư trú nhân tạo cho các loài thủy sản ven bờ Ngũ Hành Sơn	Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng		X		X	X

TT	Tên Dự án	Đơn vị chủ trì	Phân kỳ đầu tư		Nguồn vốn ngân sách địa phương		Nguồn vốn hợp pháp khác
			2021 - 2025	2026 - 2030	Chi thường xuyên	Chi đầu tư	
4.16	Dự án hình thành khu vực cư trú nhân tạo cho các loài thủy sản ven bờ phía Tây Bắc Hòn Khô	Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam		X		X	X
4.17	Dự án hình thành khu vực cư trú nhân tạo cho các loài thủy sản ven bờ Thăng Bình			X		X	X
4.18	Dự án hình thành khu vực cư trú nhân tạo cho các loài thủy sản ven bờ mũi Bàn Than			X		X	X
4.19	Dự án hình thành khu vực cư trú nhân tạo cho các loài thủy sản ven bờ Phù Cát	Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định		X		X	X
4.20	Dự án hình thành khu vực cư trú nhân tạo cho các loài thủy sản ven bờ Xuyên Mộc	Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu		X		X	X
4.21	Dự án hình thành khu vực cư trú nhân tạo cho các loài thủy sản ven bờ Đông Nam mũi Nghinh Phong			X		X	X
4.22	Dự án hình thành khu vực cư trú nhân tạo cho các loài thủy sản ven bờ Vĩnh Châu	Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng		X		X	X
4.23	Dự án hình thành khu vực cư trú nhân tạo cho các loài thủy sản vùng bờ khu vực Nhà Mát	Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu		X		X	X

TT	Tên Dự án	Đơn vị chủ trì	Phân kỳ đầu tư		Nguồn vốn ngân sách địa phương		Nguồn vốn hợp pháp khác
			2021 - 2025	2026 - 2030	Chi thường xuyên	Chi đầu tư	
4.24	Dự án hình thành khu vực cư trú nhân tạo cho các loài thủy sản ven bờ phía Đông Hòn Khoai	Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau		X		X	X
4.25	Dự án hình thành khu vực cư trú nhân tạo cho các loài thủy sản ven bờ phía Tây Bắc Mũi Cà Mau			X		X	X
4.26	Dự án hình thành khu vực cư trú nhân tạo cho các loài thủy sản vùng biển Khánh Bình Tây, Khánh Bình Tây Bắc			X		X	X
4.27	Dự án hình thành khu vực cư trú nhân tạo cho các loài thủy sản ven bờ vịnh Cây Dương	Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang		X		X	X